



## Tạo Chỉ Số Mức Độ Nghiêm Trọng Của Khuyết Tật Sử dụng Bộ Câu Hỏi Ngắn Gọn của Nhóm Washington về Thực Hiện Chức Năng (WG-SS)

### Xác Định Người Khuyết Tật – Không Chỉ Là Phân biệt mức độ

#### Giới Thiệu

Không có một 'tiêu chuẩn vàng' nào để có thể dựa vào đó mà đánh giá và xác nhận thước đo khuyết tật. Lẽ tự nhiên chúng ta không phân chia dân số thành những người khuyết tật và không khuyết tật. Không tồn tại một câu hỏi độc lập hay một tiêu chuẩn chung nào có thể giúp phân biệt dễ dàng và chính xác giữa những người khuyết tật và những người không bị khuyết tật hoặc giúp xác định được các mức độ nghiêm trọng khác nhau về khuyết tật. Trên thực tế, khuyết tật và thực hiện chức năng tồn tại một cách liên tục. Do đó, phải có phán xét để xác định điểm phân cách trong sự liên tục đó, và những phán xét đó có thể thay đổi dựa trên mục đích của điểm phân định đó. Để giám sát những yêu cầu của Công Ước của Liên Hợp Quốc về Quyền của Người Khuyết Tật (UNCRPD), thì cần phải xác định được nhóm người khuyết tật có những quyền lợi được UNCRPD xác định và phải đảm bảo rằng những quyền lợi đó được bảo vệ. Đó là, cần phải xác định một nhóm người, mà do có khó khăn trong việc thực hiện chức năng, nên có nguy cơ bị loại trừ cao hơn so với những người bình thường khác vì rào cản môi trường. Để làm được điều này, cần phải tìm vị trí thích hợp nhất trong mạch liên tục đó để xác định ngưỡng – mà theo đó, những người trên ngưỡng thì bị khuyết tật và những người dưới ngưỡng thì không bị. Ngưỡng được chọn (thường được gọi là điểm cắt hoặc điểm phân biệt) phải được chọn để đáp ứng nhu cầu của dữ liệu đang được thu thập.

Nhu cầu phải chọn một điểm trong một chuỗi giá trị liên tục để xác định các nhóm được quan tâm không phải là đặc thù riêng đối với vấn đề khuyết tật. Trên thực tế, đây là một phương pháp rất phổ biến. Ví dụ: tuổi tác cũng tồn tại một cách liên tục, nhưng chúng ta thường phân định thành trẻ em hoặc người lớn. Cần phải đưa ra quyết định đâu là điểm phân biệt đó. Điểm phân biệt được sử dụng để xác định người trưởng thành thường là tuổi 18 (người trưởng thành là những người từ 18 tuổi trở lên) nhưng cũng có thể được tính theo tuổi trẻ hơn (ví dụ: 16 tuổi trở lên) hoặc thậm chí nhiều tuổi hơn (ví dụ: 21 tuổi trở lên). Sự lựa chọn phụ thuộc vào mục đích của việc thu thập dữ liệu và các tiêu chuẩn cũng như định nghĩa của từng địa phương/quốc gia. Chia đôi như vậy tạo ra hai nhóm rất khác biệt<sup>1</sup> và dẫn đến việc phải áp dụng thêm các điểm cắt để phân loại dân số chi tiết hơn. Ví dụ về những độ tuổi phổ biến là 0-9, 10-17, 18-44, 45-64, 65-84 và 85 tuổi trở lên. Điều này cũng áp dụng với vấn đề nghèo đói, đó là lý do tại sao Ngân Hàng Thế Giới đã thiết lập nhiều ngưỡng nghèo đói. Khuyết tật cũng là vấn đề tương tự vì không có điểm phân biệt được chấp nhận chung nào để có thể chia nhỏ tập hợp liên tục đó được, nhưng còn phức tạp hơn vì sự liên tục nồng cốt trong cùng một đặc tính không xuất hiện một cách tự nhiên. Không giống như tuổi tác, chỉ có một thành phần - số năm đã sống – khuyết tật có thể phát sinh ở các

<sup>1</sup> Những người từ 0-17 tuổi có thể được coi là trẻ em, nhưng có sự khác biệt đáng kể giữa những người nằm trong nhóm tuổi rộng này. Tương tự, 18 tuổi trở lên có thể được coi là người trưởng thành, nhưng có sự khác biệt rõ ràng giữa thanh niên, trung niên và cao niên.

mức độ thực hiện chức năng khác nhau cũng như theo nhiều loại chức năng khác nhau, ví dụ, nhìn, nghe, vận động, nhận thức, v.v. Để xác định các điểm phân biệt đối với mức độ khuyết tật, trước tiên cần phải tạo ra được tập hợp liên tục và có nhiều cách để thực hiện điều đó.

## Chỉ Số Tình Trạng Khuyết Tật

Những câu hỏi của Nhóm Washington (WG) có nhiều đáp án trả lời cho phép xác định được nhiều hơn một chỉ số tình trạng khuyết tật *tổng quát*, tùy thuộc vào cách kết hợp các câu trả lời cho các câu hỏi và ngưỡng phân biệt được chọn để xác định. Mục tiêu của đáp án trả lời [*không có khó khăn, hơi khó khăn, khó khăn nhiều và hoàn toàn không thể thực hiện được*] là để cho phép người trả lời tự xác định vị trí của mình dọc theo mức độ thực hiện chức năng liên tục trong từng chức năng và cho phép các nhà phân tích tạo ra được nhiều chỉ số khác nhau để đáp ứng các nhu cầu khác nhau.

Những câu hỏi của Nhóm Washington đã được soạn thảo nhằm tạo ra, trong số nhiều số liệu thống kê tổng hợp khác, một dấu hiệu nhận dạng khuyết tật *tổng thể*<sup>2</sup>; nghĩa là, một chỉ số chia dân số thành hai nhóm (những người bị khuyết tật và không bị khuyết tật) dựa trên một phương pháp kết hợp thông tin đơn giản từ tất cả các câu hỏi có trong bộ câu hỏi. Nhằm mục đích báo cáo quốc tế và so sánh giữa các quốc gia, Nhóm Washington đã quyết định rằng khuyết tật được định nghĩa là những người đã trả lời *khó khăn nhiều* hoặc *không thể thực hiện được* đối với ít nhất một trong các chức năng cơ bản có trong bộ câu hỏi.

Cũng có thể tạo ra những cách phân biệt khác theo cùng một phương pháp bằng cách nâng ngưỡng để chỉ tính đến những người *không thể thực hiện được* ít nhất một trong những hoạt động cơ bản cốt lõi được đưa vào câu hỏi hoặc hạ ngưỡng để tính đến cả những người ít nhất *hơi khó khăn* khi thực hiện một hoặc nhiều hoạt động cơ bản. Cách thứ nhất có thể phù hợp hơn nếu mục đích của việc xác định là đưa ra ước tính về những người có nhu cầu hỗ trợ cao, và phương pháp thứ hai có thể phù hợp hơn khi dùng để xác định nhóm dân số có thể hưởng lợi từ thiết kế thông thường.

Đối với mục đích giám sát, hình thức phổ biến nhất là tạo ra cách phân biệt mà có thể chia dân số ra thành hai nhóm. Tuy nhiên, điều này dẫn đến việc làm mất thông tin và tạo ra các nhóm khác biệt về khả năng thực hiện chức năng. Có thể phân loại dân số ra thành nhiều nhóm hơn để có thể phản ánh tốt hơn tất cả mọi chức năng trong dân số. Cũng như có nhiều ngưỡng có thể được sử dụng để phân loại dân số thành hai nhóm, có nhiều cách để kết hợp thông tin từ các câu hỏi WG để tạo ra được sự liên tục nòng cốt.

## Chỉ Số Mức Độ Nghiêm Trọng của Khuyết Tật

Tài liệu này mô tả nhiều phương pháp kết hợp những câu trả lời cho các câu hỏi WG-SS để tạo ra các chỉ số khuyết tật phản ánh mức độ trầm trọng của việc chức năng bị hạn chế trong tất cả mọi chức năng. Một tài liệu báo cáo khác của WG, ***Xây Dựng Các Chỉ Số Khuyết Tật theo Chức Năng Cụ thể Sử dụng Bộ Câu Hỏi Ngắn Gọn của Nhóm Washington về Thực Hiện Chức Năng***, đề cập đến việc xây dựng các chỉ số theo chức năng cụ thể, các chỉ số dựa trên số lượng chức năng mà đối tượng ghi nhận bị hạn chế và các chỉ số chứa thông tin về hai hoặc nhiều chỉ số khác.

---

<sup>2</sup> Các dấu hiệu nhận dạng khuyết tật khác dựa trên số chức năng được đưa vào, các chức năng riêng lẻ hoặc kết hợp nhiều chức năng sẽ được đề cập trong một tài liệu riêng.

Cú pháp hàm SPSS dùng để lập trình các phân loại đã mô tả có trong phần Phụ Lục sau đây; tuy nhiên, một số tham chiếu đến các tên biến phái sinh của SPSS vẫn nằm trong phần nội dung của tài liệu. Việc lựa chọn nhãn biến tùy thuộc vào nghiên cứu viên.

Tài liệu trước đây đã mô tả các bước cần thiết để xây dựng chỉ số phân biệt **Tình Trạng Khuyết Tật**, dựa trên Bộ Câu Hỏi Ngắn Gọn của Nhóm Washington về Thực Hiện Chức Năng (WG-SS), tại các điểm phân biệt khác nhau trong chuỗi WG liên tục [xem: [Hướng Dẫn Phân Tích: Xây Dựng Các Chỉ Số Tình Trạng Khuyết Tật Sử Dụng Bộ Câu Hỏi WG-SS](#)]. Điểm phân biệt được đề xuất là ở mức *khó khăn nhiều* hoặc *không thể thực hiện được* đối với ít nhất một trong sáu câu hỏi nằm trong bộ câu hỏi ngắn gọn. Vì mục đích của tài liệu này biến phân biệt này được gọi là **Chỉ Số Khuyết Tật SS (SS-DI)**. [Lưu ý: Hiện tại, SS-DI là cùng một biến có nhãn là DISABILITY3 trong tài liệu về Tình Trạng Khuyết Tật liên quan ở trên. Việc sử dụng các tên biến chỉ dành riêng cho báo cáo.]

Tài liệu này giới thiệu các chỉ số mức độ nghiêm trọng của khuyết tật sau đây:

- **Khó Khăn SS Lớn nhất (SS-HD)**: mô tả 'mức độ nghiêm trọng' dựa trên mức khó khăn lớn nhất ghi nhận được trong sáu chức năng.
- **Chuỗi Mức Độ Nghiêm Trọng Liên Tục SS (SS-SCo)**: một thước đo liên tục dựa trên điểm số của từng chức năng riêng lẻ mô tả biến đổi liên tục trong việc thực hiện chức năng.
- **Thể loại Nghiêm Trọng SS (SS-SC)**: một thước đo thể loại về 'mức độ nghiêm trọng' dựa trên các điểm phân biệt trong sự thay đổi liên tục nói trên.

## 1. Chỉ Số Tình Trạng Khuyết Tật [Chỉ Số Khuyết Tật SS (SS-DI)] Sử Dụng Bộ Câu Hỏi WG-SS (ở ngưỡng được đề xuất thuộc ít nhất một loại chức năng được mã hóa là *khó khăn nhiều* hoặc *không thể thực hiện được*)<sup>3</sup>

Để rà soát lại, sử dụng bộ câu hỏi WG-SS để xác định thể loại *không bị khuyết tật* trong bảng dưới đây bao gồm tất cả những người chỉ trả lời *không khó khăn* hoặc *hơi khó khăn* đối với tất cả sáu câu hỏi WG-SS. Thể loại *bị khuyết tật* bao gồm cả những người trả lời *khó khăn nhiều* hoặc *không thể thực hiện được* đối với ít nhất một trong sáu câu hỏi WG-SS.

**Bảng 1:** Phân bố tần suất Chỉ Số Khuyết Tật SS (SS-DI)

Tình Trạng Khuyết Tật: SS-DI	Tần Suất	Phần trăm
Không bị khuyết tật	14905	88,8
Bị khuyết tật	1872	11,2
<b>Tổng cộng</b>	<b>16777</b>	<b>100,0</b>

Trong bảng trên, tỷ lệ khuyết tật theo định nghĩa của SS-DI là 11,2%.

<sup>3</sup> Số liệu dành cho tất cả các phân tích và bảng biểu được trích xuất từ 1 mẫu trong Khảo Sát Điều Tra Y Tế Quốc Gia (NHIS) của Hoa Kỳ vào năm 2013 ở nhóm người trưởng thành từ 18 tuổi trở lên.

Bởi vì khuyết tật được đánh giá theo sáu chức năng, mỗi chức năng có bốn đáp án trả lời có thể có, bộ câu hỏi WG-SS có thể được sử dụng để tạo ra nhiều giải pháp đánh giá khuyết tật khác. Như đã nêu ở trên, khi kiểm tra các chỉ số phân biệt về khuyết tật, WG đã xác định bốn chỉ số tình trạng khuyết tật có thể có dựa trên các ngưỡng phân biệt khác nhau [xem: [Hướng Dẫn Phân Tích: Xây Dựng Các Chỉ Số Xác Định Tình Trạng Khuyết Tật Sử Dụng Bộ Câu Hỏi WG-SS](#)].

1. ít hạn chế nhất: những người có bất kỳ khó khăn nào, trong bất kỳ chức năng nào và ở bất kỳ mức độ khó khăn nào (tối thiểu là ít nhất một chức năng có ít nhất một câu trả lời là *hơi khó khăn*);
2. một biện pháp thận trọng hơn một chút trong đó có ít nhất hai chức năng *hơi khó khăn*, hoặc ít nhất một chức năng *khó khăn nhiều* hoặc *không thể thực hiện được*;
3. ngưỡng phân biệt được đề xuất: có ít nhất một chức năng được trả lời là *khó khăn nhiều* hoặc *không thể thực hiện được*; và
4. hạn chế nhất: có ít nhất một chức năng *không thể thực hiện được*.

Có thể có các chỉ số phân biệt khác, nhưng bốn chỉ số này đã được WG xác định, đề xuất và thông qua. Hơn nữa, bất kỳ chỉ số nào trong số này cũng có thể được sử dụng để báo cáo số liệu về người khuyết tật; tuy nhiên, khi báo cáo số liệu về người khuyết tật, cần phải nói rõ là công cụ nào đã được sử dụng để đánh giá khuyết tật, và ngưỡng phân biệt nào đã được chọn để xác định tình trạng khuyết tật. Cuối cùng, chỉ có định nghĩa do WG khuyến nghị [phương án #3 bên trên] được "xác nhận" dành cho báo cáo quốc tế và so sánh giữa các quốc gia.

Khuyết tật vốn dĩ không phải là sự phân đôi, mà tốt nhất là nên được mô tả như một mức độ thực hiện chức năng liên tục từ không khó khăn trong bất kỳ chức năng nào đến có khó khăn đáng kể trong nhiều chức năng. Để đáp ứng nhu cầu đối với một thước đo mức độ nghiêm trọng mà có thể bắt đầu mô tả tập hợp liên tục này, Nhóm Washington đã bắt tay vào việc kiểm tra các biện pháp đo lường về mức độ nghiêm trọng khác nhau.

## 2. Một Chỉ Số về Mức Độ Nghiêm Trọng của Khuyết Tật Đơn Giản Dựa trên Mức Độ Khó Khăn 'Lớn nhất' – Khó Khăn SS Lớn nhất (SS-HD)

Cách tiếp cận đầu tiên để tạo chỉ số mức độ nghiêm trọng là Nhóm Washington đã quyết định mở rộng hai thể loại khuyết tật được xác định trong Chỉ Số Khuyết Tật SS ở trên thành bốn thể loại dựa trên mức độ khó khăn lớn nhất trong tất cả sáu câu hỏi như được thể hiện trong Bảng 2.

- những người đã trả lời *không thể thực hiện được* với bất kỳ chức năng nào được gắn nhãn là **ng nghiêm trọng hơn**<sup>4</sup>;
- những người không có chức năng nào được mã hóa là *không thể thực hiện được* VÀ những người đã trả lời *khó khăn nhiều* đối với ít nhất một chức năng được gắn nhãn là **vừa phải**;

---

<sup>4</sup> Nhãn về mức độ nghiêm trọng được gắn dựa trên mức độ khó khăn thể hiện trong đáp án trả lời đã chọn. Các nhãn khác cũng có thể được sử dụng (như thấp, trung bình và cao) để mô tả các định nghĩa khác nhau về mức độ thực hiện chức năng.

- những người không có chức năng nào được mã hóa là *không thể thực hiện được* HOẶC *khó khăn nhiều* VÀ đã trả lời *hơi khó khăn* đối với ít nhất một chức năng được gắn nhãn là **nhẹ hơn**; và
- những người trả lời *không khó khăn* đối với TẤT CẢ sáu chức năng được gắn nhãn là **không bị**.

[Cú pháp hàm SPSS để tạo chỉ số mức độ nghiêm trọng [nhãn biến: SS-HD] có trong Phụ Lục 1a.]

**Bảng 2:** Phân bố tần suất chỉ số mức độ nghiêm trọng dựa trên mức độ khó khăn 'lớn nhất' –Khó Khăn SS Lớn nhất (SS-HD)

SS-HD	Tần Suất	Phần trăm
Không có	9266	55,2
Nhẹ hơn	5639	33,6
Vừa phải	1407	8,4
Nghiêm trọng hơn	465	2,8
<b>Tổng cộng</b>	<b>16777</b>	<b>100,0</b>

Theo phương pháp được sử dụng trong SS-HD, 55,2% dân số không bị khuyết tật, 33,6% bị khuyết tật nhẹ, 8,4% bị khuyết tật vừa phải và 2,8% bị khuyết tật nặng hơn.

**Điều quan trọng cần nhớ là các nhãn phải thể hiện được vị trí trên tập hợp liên tục, không phải là mô tả tuyệt đối và không có thông tin nào trong câu hỏi có thể cho biết tên nhãn sẽ sử dụng. Các thuật ngữ được sử dụng, chẳng hạn như "nghiêm trọng hơn", có thể được sử dụng để mô tả các ngưỡng phân biệt khác. Khi giải thích các kết quả thu được khi sử dụng phân loại này, điều quan trọng là cần phải xem lại định nghĩa của các thuật ngữ thay vì dựa vào tên nhãn.**

Bảng chéo 3 dưới đây minh họa sự khác biệt của chỉ số mức độ nghiêm trọng của khuyết tật phái sinh [SS-HD] dựa theo chỉ số mức độ nghiêm trọng của khuyết tật [SS-DI].

**Bảng 3:** Bảng chéo –Khó Khăn SS Lớn nhất (SS-HD) tính theo Chỉ Số phân biệt Khuyết Tật3 SS (SS-DI3)

SS-HD	SS-DI3			
	Không bị khuyết tật	Bị khuyết tật	Tổng cộng	Phần trăm
Không có	9266	0	9266	55,2
Nhẹ hơn	5639	0	5639	33,6
Vừa phải	0	1407	1407	8,4
Nghiêm trọng hơn	0	465	465	2,8
<b>Tổng cộng</b>	<b>14905</b>	<b>1872</b>	<b>16777</b>	<b>100,0</b>

Chỉ số mức độ nghiêm trọng của khuyết tật 4 điểm này tách biệt *không bị khuyết tật* thành thể loại **không** (những người trả lời *không khó khăn* ở tất cả sáu chức năng) và thể loại **nhẹ hơn** (những người

Để biết thêm thông tin về Nhóm Washington về Thống kê Khuyết tật, hãy truy cập:

<http://www.washingtongroup-disability.com/>.

chỉ trả lời *hơi khó khăn* ở một hoặc nhiều chức năng); và *bị khuyết tật* thành thể loại **vừa phải** (những người chỉ trả lời *khó khăn nhiều* ở một hoặc nhiều chức năng) hoặc thể loại **ngghiêm trọng hơn** (những người trả lời *không thể thực hiện được* ở một hoặc nhiều chức năng).

Tuy nhiên, phương pháp này không nắm bắt được toàn bộ tình trạng khuyết tật biến đổi liên tục. Nó cũng tạo ra các thể loại mức độ nghiêm trọng khá thô thiển. Ví dụ, người chỉ có một chức năng được mã hóa là *hơi khó khăn* sẽ có cùng mức độ nghiêm trọng [**nhẹ hơn**] với người có tất cả sáu chức năng được mã hóa là *hơi khó khăn*. Tương tự, có nhiều sự kết hợp khác cũng tạo ra cùng một kết quả. Người chỉ có một chức năng được mã hóa là *khó khăn nhiều* có cùng mức độ nghiêm trọng [**vừa phải**] với người có tất cả sáu chức năng được mã hóa là *khó khăn nhiều*, hoặc ba chức năng *nhiều* và ba chức năng *hơi*; hoặc bốn chức năng *nhiều* và hai chức năng *không khó khăn*.

### 3. Xây Dựng Chỉ số mức độ nghiêm trọng của Khuyết Tật Dựa trên Mức độ Tình Trạng Khuyết Tật biến đổi liên tục – Quy Định Điểm Số cho Các Đáp án Trả Lời

Một phương pháp xác định mức độ nghiêm trọng khác đã được xây dựng để giải quyết các vấn đề nêu trên và nắm bắt được tốt hơn toàn bộ tình trạng khuyết tật biến đổi liên tục.

Phương pháp này quy định *điểm số* cho các đáp án trả lời dành cho sáu câu hỏi WG-SS và sau đó cộng điểm số của các chức năng riêng để tạo ra điểm số về mức độ nghiêm trọng của cá nhân (cá nhân đó nằm ở đâu trong khoảng chỉ số mức độ nghiêm trọng liên tục) và, đối với tất cả các cá nhân, khoảng chỉ số mức độ nghiêm trọng liên tục cho toàn bộ mẫu.

- a. Ban đầu, những câu trả lời dành cho các câu hỏi WG-SS được *cho điểm* trên thang điểm số đơn giản: 0 (*không khó khăn*), 1 (*hơi khó khăn*), 2 (*khó khăn nhiều*), 3 (*không thể thực hiện được*).

Điểm số về mức độ nghiêm trọng của từng cá nhân được tính bằng cách cộng tổng các giá trị (điểm số) cho sáu câu hỏi dành cho từng cá nhân. Xem xét bốn đáp án trả lời có thể có trong sáu câu hỏi WG-SS, có đến 126 tổ hợp có thể tạo ra<sup>5</sup> kết quả. Bảy ví dụ trong số này được trình bày trong Bảng 4. (Những con số trong bảng này là điểm số của câu trả lời, hay là mức độ khó khăn được chấm điểm, đối với loại chức năng cụ thể đó - 0 = không khó khăn, 1 = hơi khó khăn, 2 = khó khăn nhiều và 3 = không thể thực hiện được.) Một vài ví dụ đã được đưa ra. Trường hợp đơn giản nhất là khi tất cả mọi chức năng đều có cùng một mức độ khó khăn.

**Ví dụ 1** [Hàng 1 trong Bảng 4 bên dưới]:

- Một người có tất cả 6 chức năng 0 [*không khó khăn*] có tổng điểm số mức độ nghiêm trọng là  $6 \times 0 = 0$ .

---

<sup>5</sup> Để xác định có bao nhiêu cách khác nhau để chọn các mục:

Có thể có bao nhiêu con số khác nhau? 6 (n) 6 câu hỏi WG

Có bao nhiêu con số được sử dụng?

4 (r) 4 đáp án trả lời

Thứ tự của các con số có quan trọng không?

Không

Bạn có thể lặp lại một con số không?

Có

Công thức:  $\frac{(r+n-1)!}{r!(n-1)!} = \frac{(4+6-1)!}{4!(6-1)!} = 126$

$r!(n-1)!$       $4!(6-1)!$

---

Để biết thêm thông tin về Nhóm Washington về Thống kê Khuyết tật, hãy truy cập:

<http://www.washingtongroup-disability.com/>.

**Ví dụ 2** [Hàng 2 trong Bảng 4 bên dưới]:

- Một người có cả 6 chức năng 3 [*không thể thực hiện được*] có tổng điểm số mức độ nghiêm trọng là  $6 \times 3 = 18$ .

Trong những trường hợp phức tạp hơn, điểm số dành cho người đó có được bằng cách cộng lại các thành phần khác nhau.

**Ví dụ 3** [Hàng 3 trong Bảng 4 bên dưới]:

- Một người giả định có 1 *hơi* [ $1 \times 1 = 1$ ] + 2 *nhiều* [ $2 \times 2 = 4$ ] + 3 *không thể thực hiện được* [ $3 \times 3 = 9$ ] có tổng điểm số mức độ nghiêm trọng là  $1 + 4 + 9 = 14$ .

**Bảng 4.**

Ví dụ	Nhìn	Nghe	Vận động	Nhận thức	Kỹ năng giao tiếp	Tự chăm sóc	Mức độ nghiêm trọng Điểm số
1	0	0	0	0	0	0	0
2	3	3	3	3	3	3	18
3	3	3	2	2	3	1	14
4	0	0	0	1	1	1	3
5	0	0	3	0	0	0	3
6	1	1	2	1	1	1	7
7	3	3	0	0	0	0	6

Do không có một 'tiêu chuẩn vàng' nào để căn cứ vào đó mà quy định điểm số về mức độ nghiêm trọng riêng cho các đáp án trả lời, việc lựa chọn các giá trị số ấn định cho những đáp án trả lời có thể dẫn đến kết quả phản trực giác.

**Ví dụ 4 và 5** [Hàng 4 và 5 trong Bảng 4 bên trên]:

- Một người có 3 *hơi* ( $3 \times 1 = 3$ ) và 3 *không* [ $3 \times 0 = 0$ ] =  $3 + 0 = 3$ ) có cùng điểm tổng là **3** bằng với một người có 1 *không thể thực hiện được* ( $1 \times 3 = 3$ ) và 5 *không* [ $5 \times 0 = 0$ ] =  $3 + 0 = 3$ ).

**Ví dụ 6 và 7** [Hàng 6 và 7 trong Bảng 4 bên trên]:

- Ví dụ khác, một người có 1 *nhiều* [ $1 \times 2 = 2$ ] và 5 *hơi* [ $5 \times 1 = 5$ ] có điểm số **7** [ $2 + 5$ ], cao hơn một người có 2 *không thể thực hiện được* [ $2 \times 3 = 6$ ] và 4 *không* [ $4 \times 0 = 0$ ] có điểm số là **6** [ $6 + 0$ ].

Để biết thêm thông tin về Nhóm Washington về Thống kê Khuyết tật, hãy truy cập:

<http://www.washingtongroup-disability.com/>.

Những loại kết quả phản trực giác này đã khiến cho phương pháp này trở nên kém tin cậy nên phải thử những phương pháp khác.

**b.** Các phương pháp cho điểm khác dành cho các đáp án trả lời đã được xem xét và kiểm tra.

Thay cho [0/1/2/3] dành cho *không khó khăn/ hơi khó khăn/ khó khăn nhiều/ không thực hiện được*, những phương pháp cho điểm sau đây đã được kiểm tra: [1/2/3/4], [0/4/8/12], [0/1/4/8], [0/1/6/12], [0/6/12/18], [0/8/16/24], [1/5/9/13], [1/7/13/19] và [1/9/17/25].

Trong số này, không có phương pháp nào cho ra kết quả hợp lý và có căn cứ vì những lý do tương tự như những lý do nêu trên.

Một phương pháp khác, [*không khó khăn*=0; *hơi khó khăn*=1; *khó khăn nhiều*=6 và *không thể thực hiện được*=36], dựa trên bội số của 6 đã được xây dựng và thử nghiệm. Số sáu đã được chọn là số lượng câu hỏi, do đó tạo ra khoảng điểm số lớn hơn với ít trùng lặp hơn giữa các đáp án trả lời.

Sử dụng các ví dụ trả lời giống nhau cho sáu loại chức năng [Bảng 4 bên trên] với điểm số mới dành cho các câu trả lời, thì đạt được tổng số điểm sau đây.

**Ví dụ 1** [Hàng 1 trong Bảng 5 bên dưới]:

- Một người có tất cả 6 loại chức năng 0 [*không khó khăn*] có tổng điểm là  $6*0=0$ .

**Ví dụ 2** [Hàng 2 trong Bảng 5 bên dưới]:

- Một người có tất cả 6 loại chức năng 36 [*không thể thực hiện được*] có tổng điểm là  $6*36=216$ .

**Ví dụ 3** [Hàng 3 trong Bảng 5 bên dưới]:

- Một người giả định có 1 *hơi* [ $1*1=1$ ] + 2 *nhiều* [ $2*6=12$ ] + 3 *không thể thực hiện được* [ $3*36=108$ ] có tổng điểm là **121** [ $1+12+108$ ].

**Ví dụ 4 và 5** [Hàng 4 và 5 trong Bảng 5 bên dưới]:

- Giờ đây, một người có 3 *hơi* [ $3*1=3$ ] và 3 *không* [ $3*0=0$ ] có tổng điểm là **3** [ $3+0$ ], trong khi một người có 1 *không thể thực hiện được* [ $1*36=36$ ] và 5 *không* [ $5*0=0$ ] có điểm số là **36** [ $36+0$ ].

**Ví dụ 6 và 7** [Hàng 6 và 7 trong Bảng 5 bên dưới]:

- Ví dụ khác, một người có 1 *nhiều* [ $1*6=6$ ] và 5 *hơi* [ $5*1=5$ ] giờ đây có điểm số là **11** [ $6+5$ ], ít hơn một người có 2 *không thể thực hiện được* [ $2*36=72$ ] và 4 [ $4*0=0$ ] *không* với điểm số là **72** [ $72+0$ ].

**Bảng 5.**

Ví dụ	Nhìn	Nghe	Vận động	Nhận thức	Kỹ năng giao tiếp	Tự chăm sóc	Mức độ nghiêm trọng Điểm số
1	0	0	0	0	0	0	0
2	36	36	36	36	36	36	216

Để biết thêm thông tin về Nhóm Washington về Thống kê Khuyết tật, hãy truy cập:

<http://www.washingtongroup-disability.com/>.



3	36	36	6	6	36	1	121
4	0	0	0	1	1	1	3
5	0	0	36	0	0	0	36
6	1	1	6	1	1	1	11
7	36	36	0	0	0	0	72

Sử dụng phương pháp tính điểm này không mang lại những kết quả phản trực quan như khi dùng các bộ điểm khác .

#### 4. Xây Dựng Chỉ Số Mức Độ Nghiêm Trọng của Khuyết Tật Dựa trên Chuỗi Giá trị Liên Tục về Tình Trạng Khuyết Tật – Tạo Ra Điểm Số về Mức Độ Nghiêm Trọng [Chuỗi Mức Độ Nghiêm Trọng Liên Tục SS (SS-SCo)] và Chỉ Số Kết Hợp về Mức Độ Nghiêm Trọng của Khuyết Tật [Thể loại Mức Độ Nghiêm Trọng SS (SS-SC)].

Điểm số về mức độ nghiêm trọng dành cho mỗi người được tính theo 'dài' mức độ khó khăn trên sáu loại chức năng đối với từng cá nhân.

Áp dụng logic trên, điểm số về mức độ nghiêm trọng dành cho từng cá nhân được xác định bằng cách làm theo các bước sau đây:

- Mã hóa lại các giá trị của sáu loại chức năng WG-SS để
  - câu trả lời *không khó khăn* được mã hóa là 0.
  - câu trả lời *hơi khó khăn* được mã hóa là 1.
  - câu trả lời *khó khăn nhiều* được mã hóa là 6, và
  - câu trả lời *không thể thực hiện được* được mã hóa là 36.

[Cú pháp hàm SPSS cho việc mã hóa lại này có trong phần Phụ Lục 1b.]

- Tổng điểm về mức độ nghiêm trọng [Chuỗi Mức Độ Nghiêm Trọng Liên Tục SS (SS-SCo)] là tổng các giá trị chức năng đã được mã hóa dành cho mỗi cá nhân. Điểm số về mức độ nghiêm trọng này được định lượng trong một biên độ chức năng **liên tục** và rộng. Bảng 6 thể hiện sự phân bố tần suất của những điểm số là kết quả của cấu trúc mã hóa bên trên. Lưu ý rằng 55,2% có điểm số bằng 0 thể hiện những câu trả lời không khó khăn đối với tất cả mọi chức năng; 20,5% có điểm số 1 thể hiện là có một câu trả lời hơi khó khăn đối với một chức năng và ở chức năng khác thì câu trả lời là không

Để biết thêm thông tin về Nhóm Washington về Thống kê Khuyết tật, hãy truy cập:

<http://www.washingtongroup-disability.com/>.

khó khăn. Những điểm số khác phản ánh những sự kết hợp khác nhau của các câu trả lời đối với sáu câu hỏi. Điểm số trên chuỗi liên tục này có thể được sử dụng làm một biến liên tục trong phân tích.

[Cú pháp hàm SPSS để tính tổng điểm về mức độ nghiêm trọng [nhãn biến: SS-SCo] có trong Phụ Lục 1c.]

**Bảng 6:** Phân bố tần suất của Tổng Điểm về Mức Độ Nghiêm Trọng: Chuỗi Mức Độ Nghiêm Trọng Liên Tục SS (SS-SCo)

Chuỗi Mức Độ Nghiêm Trọng Liên Tục SS: SS-SCo	Tần Suất	Phần trăm
.00	9266	55,2
1,00	3441	20,5
2,00	1371	8,2
3,00	579	3,5
4,00	181	1,1
5,00	56	.3
6,00	338	2,0
7,00	366	2,2
8,00	232	1,4
9,00	134	.8
10,00	48	.3
11,00	15	.1
12,00	47	.3
13,00	51	.3
14,00	57	.3
15,00	35	.2
16,00	12	.1
18,00	13	.1
19,00	27	.2
20,00	16	.1
21,00	8	.0
24,00	4	.0
25,00	8	.0
26,00	5	.0
31,00	1	.0
36,00	72	.4
37,00	70	.4
38,00	56	.3
39,00	31	.2

Để biết thêm thông tin về Nhóm Washington về Thống kê Khuyết tật, hãy truy cập:

<http://www.washingtongroup-disability.com/>.

40,00	13	.1
41,00	4	.0
42,00	21	.1
43,00	33	.2
44,00	23	.1
45,00	17	.1
46,00	5	.0
48,00	6	.0
49,00	4	.0
50,00	13	.1
51,00	4	.0
55,00	2	.0
56,00	4	.0
60,00	1	.0
61,00	1	.0
66,00	2	.0
72,00	17	.1
73,00	12	.1
74,00	8	.0
75,00	6	.0
76,00	1	.0
78,00	3	.0
79,00	8	.0
80,00	8	.0
81,00	1	.0
85,00	2	.0
86,00	2	.0
90,00	2	.0
91,00	1	.0
108,00	4	.0
109,00	2	.0
115,00	1	.0
144,00	2	.0
145,00	1	.0
150,00	1	.0
180,00	2	.0
TỔNG	16777	100,0

Để biết thêm thông tin về Nhóm Washington về Thống kê Khuyết tật, hãy truy cập:

<http://www.washingtongroup-disability.com/>.

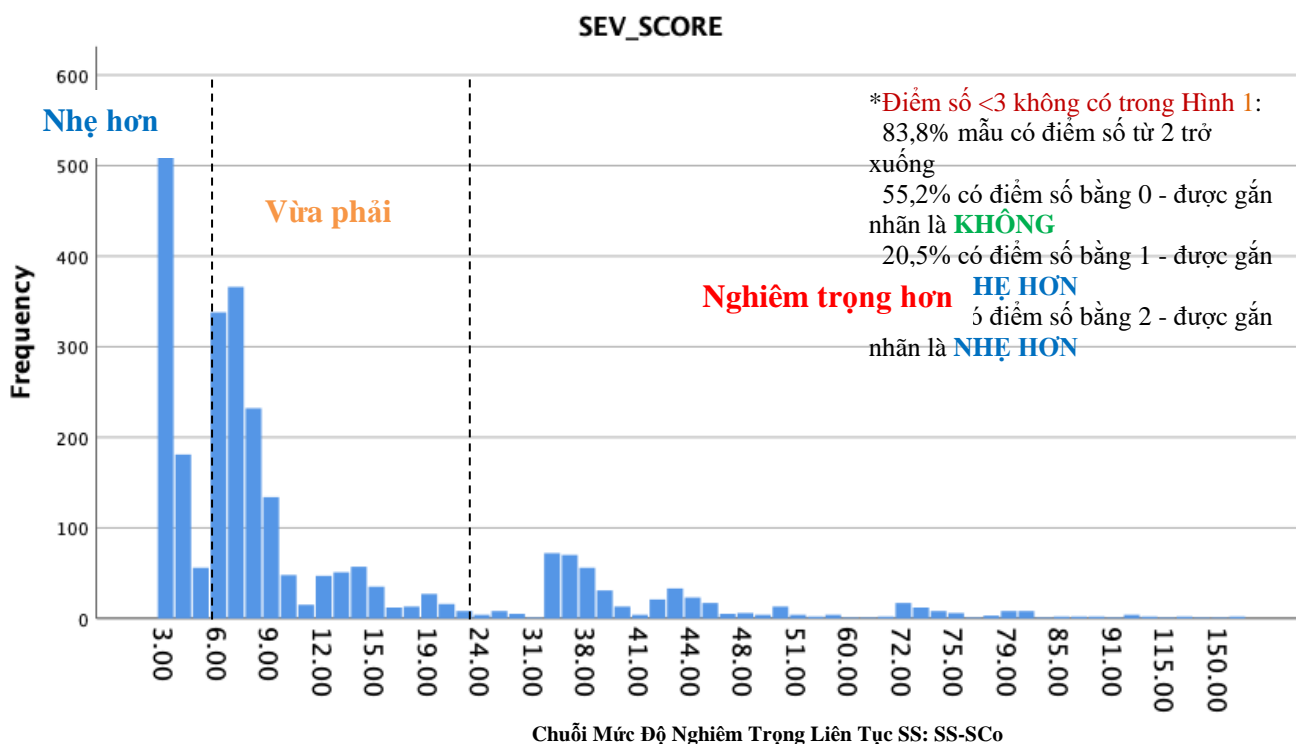
3. Hình 1 (bên dưới) thể hiện sự phân bố điểm số bắt đầu từ điểm 3 và có các điểm phân biệt dọc theo chuỗi liên tục để tạo ra bốn thể loại – không, nhẹ hơn, vừa phải và nghiêm trọng hơn. Như đã lưu ý, bước đầu tiên trong việc tạo ra chỉ số mức độ nghiêm trọng là tạo ra một chuỗi giá trị liên tục về mức độ nghiêm trọng. Sự phân bố của SS-SCo bên trên [Bảng 6], dựa trên một số lượng hạn chế các đáp án trả lời khác nhau (*không khó khăn, hơi khó khăn, khó khăn nhiều và không thể thực hiện được*) đưa ra cho sáu câu hỏi và được thể hiện trong sự phân bố điểm số. Điểm số trong chuỗi liên tục này có thể được sử dụng làm một biến liên tục trong phân tích nhưng chuỗi liên tục này cũng có thể được phân loại để sử dụng trong các bảng và để phân tách. Các điểm phân biệt của một chỉ số thể loại mức độ nghiêm trọng dựa trên chuỗi liên tục [Thể loại Mức Độ Nghiêm Trọng SS (SS-SC)] đã được chọn theo sự phân bố này để tạo ra những thể loại có thể có cùng bản chất nhất khi đề cập tới nguy cơ hạn chế chức năng. Do không có tiêu chuẩn vàng bên ngoài để hướng dẫn việc xác định các thể loại, việc lựa chọn các điểm phân biệt đã dựa trên định dạng phân bố và sự am hiểu về nguy cơ đi đôi với sự kết hợp của các cấp độ thực hiện chức năng trong tất cả các chức năng.

---

Để biết thêm thông tin về Nhóm Washington về Thống kê Khuyết tật, hãy truy cập:

<http://www.washingtongroup-disability.com/>.

**Hình 1:** Chuỗi Mức Độ Thực Hiện Chức Năng Liên Tục - Phân Bố Chuỗi Mức Độ Nghiêm Trọng Liên Tục SS (SS-SCo) và các điểm phân biệt trong một chỉ số mức độ nghiêm trọng [Thể loại Mức Độ Nghiêm Trọng SS (SS-SC)] Điểm số  $\geq 3$ \*



- Những người trả lời *không khó khăn* đối với tất cả 6 chức năng được gắn nhãn là **Không**<sup>6</sup>. SS-SCo = 0.
- Những người có 1 - 4 chức năng chỉ được mã hóa *hơi khó khăn* [không có chức năng nào được mã hóa *nhiều* hoặc *không thể thực hiện được*] được gắn nhãn là **Nhẹ hơn**. SS-SCo = 1 đến 4.
- Những người có 5 hoặc 6 chức năng được mã hóa *hơi khó khăn* hoặc tối đa 3 chức năng được mã hóa *khó khăn nhiều* [không có chức năng nào được mã hóa là *không thể thực hiện được*] được gắn nhãn là **Vừa phải**. SS-SCo = 5 đến 23.
- Những người có 4 chức năng được mã hóa là *khó khăn nhiều* hoặc bất kỳ chức năng nào đó được mã hóa là *không thể thực hiện được* được gắn nhãn là **Nghiêm trọng hơn**. SS-SCo 24 đến 216.

[Cú pháp hàm SPSS để tính Chỉ Số Mức Độ Nghiêm Trọng [Thể loại Mức Độ Nghiêm Trọng SS (SS-SC)] dựa trên các ngưỡng được xác định ở trên có trong Phụ Lục 1d.]

<sup>6</sup> Nhãn về mức độ nghiêm trọng được gắn dựa trên mức độ khó khăn thể hiện trong đáp án trả lời đã chọn. Các nhãn khác cũng có thể được sử dụng (như thấp, trung bình và cao) để mô tả các định nghĩa khác nhau về mức độ thực hiện chức năng.

Bảng 7 thể hiện sự phân bố tần suất đối với các thể loại chỉ số mới về mức độ nghiêm trọng [Thể loại Mức Độ Nghiêm Trọng SS (SS-SC)]. Áp dụng chỉ số này, có 33,2% dân số bị khuyết tật nhẹ hơn, 8,7% khuyết tật vừa phải và 2,9% khuyết tật nghiêm trọng hơn.

**Bảng 7:** Phân bố tần suất –Thể loại Mức Độ Nghiêm Trọng SS (SS-SC)

Thể loại Mức Độ Nghiêm Trọng SS: SS-SC	Tần Suất	Phần trăm
Không có	9266	55,2
Nhẹ hơn	5572	33,2
Vừa phải	1455	8,7
Nghiêm trọng hơn	484	2,9
<b>Tổng cộng</b>	<b>16777</b>	<b>100,0</b>

- Chỉ Số Mức Độ Nghiêm Trọng của Khuyết Tật [SS-SC] có thể so sánh với Chỉ Số Tình Trạng Khuyết Tật theo khuyến nghị bằng cách sử dụng WG-SS [SS-DI3] và so sánh với Chỉ Số Mức Độ Nghiêm Trọng dựa trên mức độ khó khăn lớn nhất [SS-HD] để làm rõ ảnh hưởng của các định nghĩa khác nhau.

Bảng 8 dưới đây cho thấy rằng chỉ số mức độ nghiêm trọng [SS-SC] tách biệt những người *bị khuyết tật* theo SS-DI thành hai thể loại riêng biệt được gắn nhãn là **vừa phải** và **nghiêm trọng hơn**. Những người được xác định là *không bị khuyết tật* theo SS-DI được chia thành các nhóm được gắn nhãn **không, nhẹ hơn vừa phải**. có 67 người trong số này được coi là không bị khuyết tật khi sử dụng SS-DI lại bị coi là bị khuyết tật vừa phải khi sử dụng SS-SC.

**Bảng 8:** Bảng chéo – SS-SC theo Chỉ Số Mức Độ Nghiêm Trọng của Khuyết Tật (SS-DI)

SS-SC	SS-DI			
	Không bị khuyết tật	Bị khuyết tật	Tổng cộng	Phần trăm
Không có	9266	0	9266	55,2
Nhẹ hơn	5572	0	5572	33,2
Vừa phải	67	1388	1455	8,7
Nghiêm trọng hơn	0	484	484	2,9
<b>Tổng cộng</b>	<b>14905</b>	<b>1872</b>	<b>16777</b>	<b>100,0</b>
<b>Phần trăm</b>	<b>88,8</b>	<b>11,2</b>	<b>100,0</b>	

Bảng 9 so sánh chỉ số mức độ nghiêm trọng thu được từ chuỗi mức độ nghiêm trọng liên tục [SS-SC] với chỉ số mức độ nghiêm trọng dựa trên mức độ khó khăn lớn nhất ghi nhận được [SS-HD]. Cả hai đều có bốn đáp án trả lời khác nhau. Tuy nhiên, SS-SC sử dụng toàn bộ chuỗi liên tục được mô tả trong Bảng 6, và dựa trên các câu trả lời theo thang điểm được kết hợp với nhau chứ không phải là thể loại trả lời đơn lẻ được sử dụng để xác định mức độ khó khăn lớn nhất trong SS-HD:

Để biết thêm thông tin về Nhóm Washington về Thống kê Khuyết tật, hãy truy cập:

<http://www.washingtongroup-disability.com/>.

- **67** những người đã được phân loại là **nhẹ hơn** theo SS-HD được phân loại là **vừa phải** theo SS-SC. Đây là những người có 5 hoặc 6 chức năng có câu trả lời là *hơi khó khăn* - xem ô màu cam trong các bảng bên trên. [Đây cũng là 67 người đã được phân loại là *không bị khuyết tật* theo chỉ số về Tình Trạng Khuyết Tật (SS-DI) trong Bảng 8.]
- **19** những người đã được phân loại là **vừa phải** theo SS-HD được phân loại là **ng nghiêm trọng hơn** theo SS-SC. Đây là những người có 4, 5 hoặc 6 chức năng có câu trả lời là *khó khăn nhiều* - xem ô màu đỏ trong các bảng bên trên.

**Bảng 9:** Bảng chéo –Thể loại Mức Độ Nghiêm Trọng SS (SS-SC) theo Khó Khăn SS Lớn nhất (SS-HD)

SS-SC	SS-HD					Tổng cộng	Phần trăm
	Không có	Nhẹ	Vừa phải	Nặng			
<b>Không có</b>	9266	0	0	0	9266	55,2	
<b>Nhẹ hơn</b>	0	5572	0	0	5572	33,2	
<b>Vừa phải</b>	0	67	1388	0	1455	8,7	
<b>Ng nghiêm trọng hơn</b>	0	0	19	465	484	2,9	
<b>Tổng cộng</b>	9266	5639	1407	465	16777	100,0	
<b>Phần trăm</b>	55,2	33,6	8,4	2,8	100,0		

## 5. Phân Tách Các Biến Kết Quả Đã Chọn bằng Chỉ Số Tình Trạng Khuyết Tật: SS-DI và Hai Chỉ Số Mức Độ Nghiêm Trọng của Khuyết Tật: SS-HD và SS-SC

Sử dụng Khảo Sát Điều Tra Y Tế Quốc Gia Hoa Kỳ (NHIS), ba biến kết quả đã được chọn để nghiên cứu phân tách: Tình Trạng Việc Làm [được gắn nhãn WORKING trong NHIS], Tình Trạng Bảo Hiểm Y Tế [được gắn nhãn NOTCOV trong NHIS], và Tình Trạng Hút Thuốc [được gắn nhãn SMKSTAT2 trong NHIS].

Việc Phân Tích Tình Trạng Việc Làm được giới hạn trong số những người có tuổi từ 18 đến 64, những phân tích khác dựa trên tất cả người trưởng thành từ 18 tuổi trở lên. Việc phân tách dựa vào SS-DI (phân biệt theo tiêu chuẩn quốc tế) và hai chỉ số thể loại mức độ nghiêm trọng phái sinh: SS-HD và SS-SC.

Bảng 10 dưới đây kiểm tra Tình Trạng Việc Làm theo các dấu hiệu nhận dạng khuyết tật: SS-DI, SS-HD và SS-SC. Chỉ số phân biệt về khuyết tật phân biệt giữa những người bị và không bị khuyết tật và cho thấy rằng, trong mẫu những người trưởng thành từ 18 đến 64 tuổi này, trong khi có 73,6% những người không bị khuyết tật có việc làm trong tuần trước, chỉ có 30,8% người khuyết tật có việc làm.

Mỗi chỉ số mức độ nghiêm trọng mô tả độ chênh lệch về việc làm tùy theo mức độ khó khăn. Trước hết hãy xem SS-HD, 76,8% những người có mức độ nghiêm trọng là **Không** đang làm việc, 66,9% những người có mức độ nghiêm trọng là **Nhẹ hơn** đang làm việc, và tỷ lệ phần trăm cho những người có mức độ nghiêm trọng là **Vừa phải** và **Ng nghiêm trọng hơn** lần lượt là 34,2% và 14,2%.

Để biết thêm thông tin về Nhóm Washington về Thống kê Khuyết tật, hãy truy cập:

<http://www.washingtongroup-disability.com/>.

Kết quả đối với SS-SC rất giống với SS-HD: 76,8% những người có mức độ nghiêm trọng là **Không** đang làm việc, 67,1% những người có mức độ nghiêm trọng là **Nhẹ hơn** đang làm việc, và tỷ lệ phần trăm cho những người có mức độ nghiêm trọng là **Vừa phải** và **Nghiêm trọng hơn** lần lượt là 35,0% và 13,7%.

**Bảng 10:** Bảng chéo – Tình trạng việc làm tuần trước: Tình Trạng Việc Làm theo Chỉ Số Tình Trạng Khuyết Tật: SS-DI, và theo Chỉ số mức độ nghiêm trọng của Khuyết Tật SS-HD và SS-SC (NHIS 2013: nhóm dân số trưởng thành 18-64 tuổi)

### Chỉ Số SS về Khuyết Tật3 (SS-DI) theo Tình Trạng Việc Làm

SS-DI		Tình Trạng Việc Làm		
		hiện không đi làm	hiện đang đi làm	Tổng cộng
<b>Không bị khuyết tật</b>	Hàng Có Trọng Số %	26,4%	73,6%	100,0%
	Phép Tính Không Có Trọng Số	3160	8814	11974
<b>Bị khuyết tật</b>	Hàng Có Trọng Số %	69,2%	30,8%	100,0%
	Phép Tính Không Có Trọng Số	720	303	1023
<b>Tổng cộng</b>	Hàng Có Trọng Số %	29,3%	70,7%	100,0%
	Phép Tính Không Có Trọng Số	3880	9117	12997

### Khó Khăn SS Lớn nhất (SS-HD) theo Tình Trạng Việc Làm

SS-HD		Tình Trạng Việc Làm		
		hiện không đi làm	hiện đang đi làm	Tổng cộng
<b>Không có</b>	Hàng Có Trọng Số %	23,2%	76,8%	100,0%
	Phép Tính Không Có Trọng Số	1824	6214	8038
<b>Nhẹ hơn</b>	Hàng Có Trọng Số %	33,1 %	66,9%	100,0%
	Phép Tính Không Có Trọng Số	1336	2600	3936
<b>Vừa phải</b>	Hàng Có Trọng Số %	65,8%	34,2%	100,0%
	Phép Tính Không Có Trọng Số	569	268	837
<b>Nghiêm trọng hơn</b>	Hàng Có Trọng Số %	85,4%	14,6%	100,0%
	Phép Tính Không Có Trọng Số	151	35	186
<b>Tổng cộng</b>	Hàng Có Trọng Số %	29,3%	70,7%	100,0%

Để biết thêm thông tin về Nhóm Washington về Thống kê Khuyết tật, hãy truy cập:

<http://www.washingtongroup-disability.com/>.



Phép Tính Không Có Trọng Số	3880	9117	12997
-----------------------------	------	------	-------

---

Để biết thêm thông tin về Nhóm Washington về Thống kê Khuyết tật, hãy truy cập:  
<http://www.washingtongroup-disability.com/>.

## Thẻ loại Mức Độ Nghiêm Trọng SS (SS-SC) theo Tình Trạng Việc Làm

SS-SC	Tình Trạng Việc Làm		Tổng cộng	
	hiện không đi làm	hiện đang đi làm		
<b>Không có</b>	Hàng Có Trọng Số %	23,2%	76,8%	100,0%
	Phép Tính Không Có Trọng Số	1824	6214	8038
<b>Nhẹ hơn</b>	Hàng Có Trọng Số %	32,9%	67,1%	100,0%
	Phép Tính Không Có Trọng Số	1314	2583	3897
<b>Vừa phải</b>	Hàng Có Trọng Số %	65,0%	35,0%	100,0%
	Phép Tính Không Có Trọng Số	579	285	864
<b>Nghiêm trọng hơn</b>	Hàng Có Trọng Số %	86,3%	13,7%	100,0%
	Phép Tính Không Có Trọng Số	163	35	198
<b>Tổng cộng</b>	Hàng Có Trọng Số %	29,3%	70,7%	100,0%
	Phép Tính Không Có Trọng Số	3880	9117	12997

Bảng 11 dưới đây kiểm tra Tình Trạng Bảo Hiểm Y Tế theo các dấu hiệu nhận dạng khuyết tật: SS-DI, SS-HD và SS-SC. Chỉ số phân biệt khuyết tật phân biệt giữa những người bị và không bị khuyết tật và cho thấy rằng, trong mẫu những người trưởng thành từ 18 tuổi trở lên này, có sự khác biệt nhỏ về tình trạng bảo hiểm y tế giữa những người bị và không bị khuyết tật. Những người bị khuyết tật có mức bảo hiểm cao hơn một chút, 88,5%, so với những người không bị khuyết tật, 82,7% những người bị khuyết tật đang làm việc.

Mỗi chỉ số mức độ nghiêm trọng thể hiện độ chênh lệch giữa các mức độ nghiêm trọng **không, nhẹ hơn, vừa phải** và **nghiêm trọng hơn**. Điều thú vị là độ chênh lệch của bảo hiểm được mô tả dưới đây diễn ra theo hướng ngược lại với độ chênh lệch của việc làm được mô tả ở bên trên. Đối với SS-HD, tỉ lệ bảo hiểm y tế tỷ lệ thuận với mức độ nghiêm trọng: từ 81,7% đối với những người **Không**, đến 84,4% giữa những người bị **Nhẹ hơn** đến 87,1% ở những người bị **Vừa phải** và 93,4% đối với những người bị **Nghiêm trọng hơn**. Có thể điều này phản ánh về bảo hiểm do chương trình Bảo Hiểm Người Khuyết Tật An Sinh Xã Hội (SSDI) ở Hoa Kỳ cung cấp.

Kết quả đối với SS-SC cũng tương tự như với SS-HD: một lần nữa, tỉ lệ bảo hiểm y tế tỷ lệ thuận với mức độ nghiêm trọng: từ 81,7% đối với những người **Không**, đến 84,3% giữa những người bị **Nhẹ hơn** đến 87,2% ở những người bị **Vừa phải** và 93,4% đối với những người bị **Nghiêm trọng hơn**.

Để biết thêm thông tin về Nhóm Washington về Thống kê Khuyết tật, hãy truy cập:

<http://www.washingtongroup-disability.com/>.

**Bảng 11:** Bảng chéo – Tình Trạng Bảo Hiểm Y Tế theo Chỉ Số Tình Trạng Khuyết Tật: SS-DI và theo Chỉ số Mức độ Nghiêm trọng: SS-HD và SS-SC (NHIS 2013: nhóm người trưởng thành từ 18 tuổi trở lên)

### Chỉ Số SS về Khuyết Tật3 (SS-DI) theo Tình Trạng Bảo Hiểm Y Tế

SS-DI		Tình Trạng Bảo Hiểm Y Tế			Tổng cộng
		Không có bảo hiểm	Có bảo hiểm	Không rõ	
Không bị khuyết tật	Hàng Có Trọng Số %	16,9%	82,7%	0,4%	100,0%
	Phép Tính Không Có Trọng Số	2613	12243	49	14905
Bị khuyết tật	Hàng Có Trọng Số %	11,4%	88,5%	0,0%	100,0%
	Phép Tính Không Có Trọng Số	209	1661	2	1872
Tổng cộng	Hàng Có Trọng Số %	16,4%	83,2%	0,4%	100,0%
	Phép Tính Không Có Trọng Số	2822	13904	51	16777

### Khó Khăn SS Lớn nhất (SS-DI) theo Tình Trạng Bảo Hiểm Y Tế

SS-HD		Tình Trạng Bảo Hiểm Y Tế			Tổng cộng
		Không có bảo hiểm	Có bảo hiểm	Không rõ	
Không có	Hàng Có Trọng Số %	17,9%	81,7%	0,4%	100,0%
	Phép Tính Không Có Trọng Số	1740	7498	28	9266
Nhẹ hơn	Hàng Có Trọng Số %	15,2%	84,4%	0,4%	100,0%
	Phép Tính Không Có Trọng Số	873	4745	21	5639
Vừa phải	Hàng Có Trọng Số %	12,9%	87,1%	0,0%	100,0%
	Phép Tính Không Có Trọng Số	177	1229	1	1407
Nghiêm trọng hơn	Hàng Có Trọng Số %	6,5%	93,4%	0,1%	100,0%
	Phép Tính Không Có Trọng Số	32	432	1	465
Tổng cộng	Hàng Có Trọng Số %	16,4%	83,2%	0,4%	100,0%
	Phép Tính Không Có Trọng Số	2822	13904	51	16777

Để biết thêm thông tin về Nhóm Washington về Thống kê Khuyết tật, hãy truy cập:

<http://www.washingtongroup-disability.com/>.

## Thẻ loại Mức Độ Nghiêm Trọng SS (SS-SC) theo Tình Trạng Bảo Hiểm Y Tế

SS-SC	Tình Trạng Bảo Hiểm Y Tế				Tổng cộng
	Không có bảo hiểm	Có bảo hiểm	Không rõ		
<b>Không có</b>	Hàng Có Trọng Số %	17,9%	81,7%	0,4%	100,0%
	Phép Tính Không Có Trọng Số	1740	7498	28	9266
<b>Nhẹ hơn</b>	Hàng Có Trọng Số %	15,2%	84,3%	0,4%	100,0%
	Phép Tính Không Có Trọng Số	864	4687	21	5572
<b>Vừa phải</b>	Hàng Có Trọng Số %	12,8%	87,2%	0,0%	100,0%
	Phép Tính Không Có Trọng Số	184	1270	1	1455
<b>Nghiêm trọng hơn</b>	Hàng Có Trọng Số %	6,5%	93,4%	0,1%	100,0%
	Phép Tính Không Có Trọng Số	34	449	1	484
<b>Tổng cộng</b>	Hàng Có Trọng Số %	16,4%	83,2%	0,4%	100,0%
	Phép Tính Không Có Trọng Số	2822	13904	51	16777

Bảng 12 dưới đây kiểm tra Tình Trạng Hút Thuốc theo các dấu hiệu nhận dạng khuyết tật: SS-DI, SS-HD và SS-SC. Chỉ số phân biệt khuyết tật phân biệt giữa những người bị và không bị khuyết tật và cho thấy rằng, trong mẫu những người trưởng thành từ 18 tuổi trở lên này, những người bị khuyết tật thường hút thuốc hàng ngày hơn, 19,6%, so với những người không bị khuyết tật là 13,3%.

Mỗi chỉ số mức độ nghiêm trọng, SS-HD và SS-SC, thể hiện độ chênh lệch giữa các mức độ nghiêm trọng **không**, **nhẹ hơn**, **vừa phải** và **nghiêm trọng hơn**, và mặc dù độ chênh lệch ít hơn trong hai ví dụ trước, những người có mức độ nghiêm trọng là **Không** ít có khả năng là người hút thuốc hàng ngày hơn những người có mức độ nghiêm trọng là **nhẹ hơn**, **vừa phải** hoặc **nghiêm trọng hơn**.

Đối với SS-HD, kết quả cho Tình Trạng Hút Thuốc hàng ngày hiện tại là: 12,0% đối với những người **Không**, 15,5% trong số những người bị **Nhẹ hơn**, 21,5% trong số những người bị **Vừa phải** và 13,4% đối với những người bị **Nghiêm trọng hơn**.

Kết quả đối với SS-SC, một lần nữa, rất giống với SS-HD: 12,0% đối với những người **Không**, 15,6% trong số những người **Nhẹ hơn**, 20,7% trong số những người **Vừa phải** và 14,9% đối với những người **Nghiêm trọng hơn**.

Những kết quả này có thể được sử dụng để nâng cao nhận thức về các hành vi sức khỏe gây rủi ro và chú trọng vào những can thiệp nhằm cải thiện kết quả sức khỏe liên quan đến các hành vi sức khỏe gây rủi ro trong các nhóm dân cư mục tiêu.

Để biết thêm thông tin về Nhóm Washington về Thống kê Khuyết tật, hãy truy cập:

<http://www.washingtongroup-disability.com/>.

**Bảng 12:** Bảng chéo – Tình Trạng Hút Thuốc theo Chỉ Số Tình Trạng Khuyết Tật: SS-DI3, theo Chỉ số Mức độ Nghiêm trọng: SS-HD và SS-SC (NHIS 2013: nhóm người trưởng thành từ 18 tuổi trở lên)

**Chỉ Số SS về Khuyết Tật3 (SS-DI) theo Tình Trạng Hút Thuốc**

SS-DI		Tình Trạng Hút Thuốc						Tổng cộng
		Hiện tại người hút thuốc hàng ngày	Người hiện vẫn thỉnh thoảng hút thuốc	Người đã từng hút thuốc	Người chưa bao giờ hút thuốc	Người hút thuốc, tình trạng hiện tại không xác định	Không biết có từng hút thuốc chưa	
<b>Không bị khuyết tật</b>	Hàng Có Trọng Số %	<b>13,3%</b>	<b>4,1%</b>	<b>21,0%</b>	<b>61,5%</b>	<b>0,0%</b>	<b>0,1%</b>	<b>100,0%</b>
	# Không có trọng số	1985	609	3179	9108	5	19	14905
<b>Bị khuyết tật</b>	Hàng Có Trọng Số %	<b>19,6%</b>	<b>3,2%</b>	<b>28,7%</b>	<b>48,5%</b>		<b>0,1%</b>	<b>100,0%</b>
	# Không có trọng số	363	79	533	895		2	1872
<b>Tổng cộng</b>	Hàng Có Trọng Số %	<b>13,9%</b>	<b>4,0%</b>	<b>21,8%</b>	<b>60,2%</b>	<b>0,0%</b>	<b>0,1%</b>	<b>100,0%</b>
	# Không có trọng số	2348	688	3712	10003	5	21	16777

**Khó Khăn SS Lớn nhất (SS-HD) theo Tình Trạng Hút Thuốc**

SS-HD		Tình Trạng Hút Thuốc						Tổng cộng
		Người hiện đang hút thuốc hàng ngày	Người hiện vẫn thỉnh thoảng hút thuốc	Người đã từng hút thuốc	Người chưa bao giờ hút thuốc	Người hút thuốc, tình trạng hiện tại không rõ	Không biết có từng hút thuốc chưa	
<b>Không có</b>	Hàng Có Trọng Số %	<b>12,0%</b>	<b>4,0%</b>	<b>18,5%</b>	<b>65,3%</b>	<b>0,0%</b>	<b>0,1%</b>	<b>100,0%</b>
	# Không có trọng số	1105	367	1686	6091	3	14	9266
<b>Nhẹ hơn</b>	Hàng Có Trọng Số %	<b>15,5%</b>	<b>4,3%</b>	<b>25,5%</b>	<b>54,6%</b>	<b>0,0%</b>	<b>0,0%</b>	<b>100,0%</b>
	# Không có trọng số	880	242	1493	3017	2	5	5639
<b>Vừa phải</b>	Hàng Có Trọng Số %	<b>21,5%</b>	<b>3,3%</b>	<b>27,7%</b>	<b>47,5%</b>			<b>100,0%</b>
	# Không có trọng số	301	65	396	645			1407

Để biết thêm thông tin về Nhóm Washington về Thống kê Khuyết tật, hãy truy cập:

<http://www.washingtongroup-disability.com/>.

<b>Nghiêm trọng hơn</b>	Hàng Có Trọng Số %	<b>13,4%</b>	<b>2,7%</b>	<b>31,8%</b>	<b>51,8%</b>		<b>0,4%</b>	<b>100,0%</b>
	# Không có trọng số	62	14	137	250		2	465
<b>Tổng cộng</b>	Hàng Có Trọng Số %	<b>13,9%</b>	<b>4,0%</b>	<b>21,8%</b>	<b>60,2%</b>	<b>0,0%</b>	<b>0,1%</b>	<b>100,0%</b>
	# Không có trọng số	2348	688	3712	10003	5	21	16777

### Thẻ loại Mức Độ Nghiêm Trọng SS (SS-SC) theo Tình Trạng Hút Thuốc

SS-SC		Tình Trạng Hút Thuốc						Tổng cộng
		Người hiện đang hút thuốc hàng ngày	Người hiện vẫn thỉnh thoảng hút thuốc	Người đã từng hút thuốc	Người chưa bao giờ hút thuốc	Người hút thuốc, tình trạng hiện tại không rõ	Không biết có từng hút thuốc chưa	
<b>Không có</b>	Hàng Có Trọng Số %	<b>12,0%</b>	<b>4,0%</b>	<b>18,5%</b>	<b>65,3%</b>	<b>0,0%</b>	<b>0,1%</b>	<b>100,0%</b>
	# Không có trọng số	1105	367	1686	6091	3	14	9266
<b>Nhẹ hơn</b>	Hàng Có Trọng Số %	<b>15,6%</b>	<b>4,3%</b>	<b>25,5%</b>	<b>54,5%</b>	<b>0,0%</b>	<b>0,0%</b>	<b>100,0%</b>
	# Không có trọng số	871	238	1477	2979	2	5	5572
<b>Vừa phải</b>	Hàng Có Trọng Số %	<b>20,7%</b>	<b>3,3%</b>	<b>27,5%</b>	<b>48,5%</b>			<b>100,0%</b>
	# Không có trọng số	302	69	409	675			1455
<b>Nghiêm trọng hơn</b>	Hàng Có Trọng Số %	<b>14,9%</b>	<b>2,6%</b>	<b>31,1%</b>	<b>51,1%</b>		<b>0,3%</b>	<b>100,0%</b>
	# Không có trọng số	70	14	140	258		2	484
<b>Tổng cộng</b>	Hàng Có Trọng Số %	<b>13,9%</b>	<b>4,0%</b>	<b>21,8%</b>	<b>60,2%</b>	<b>0,0%</b>	<b>0,1%</b>	<b>100,0%</b>
	# Không có trọng số	2348	688	3712	10003	5	21	16777

Tóm lại, do số lượng hạn chế các đáp án trả lời đối với WG-SS [*không khó khăn, hơi khó khăn, khó khăn nhiều và không thể thực hiện được*], SS-HD và SS-SC tạo ra các phân loại mức độ nghiêm trọng tương tự nhau. Chắc chắn là phương pháp dựa trên mức độ khó khăn lớn nhất trong sáu chức năng [SS-

Để biết thêm thông tin về Nhóm Washington về Thống kê Khuyết tật, hãy truy cập:

<http://www.washingtongroup-disability.com/>.

HD] là cách giải thích và tính toán đơn giản hơn. Tuy nhiên, vì bản chất tự nhiên của khuyết tật, như được định nghĩa theo mức độ thực hiện chức năng liên tục, chỉ số mức độ nghiêm trọng nào sử dụng chuỗi liên tục đó nhiều hơn, như được định nghĩa thông qua SS-SCo, có thể dẫn đến xác định rủi ro tốt hơn, đặc biệt là đối với các mẫu lớn. SS-SC phân loại những người có 5 hoặc 6 chức năng có câu trả lời *hơi khó khăn* là bị khuyết tật vừa phải trong khi những người này lại được phân loại là bị **khuyết tật nhẹ hơn** theo SS-HD. Tương tự, những người có 4, 5 hoặc 6 chức năng có câu trả lời *khó khăn nhiều* được phân loại là **vừa phải** theo SS-HD nhưng lại được phân loại là **ng nghiêm trọng hơn** theo SS-SC. Không có tiêu chuẩn vàng bên ngoài để đánh giá các phân loại, việc lựa chọn chỉ số để sử dụng trong một phân tích cụ thể sẽ phụ thuộc vào việc phân loại nào sẽ mô tả nguy cơ trong nhóm dân số đó một cách thích hợp hơn.

---

Để biết thêm thông tin về Nhóm Washington về Thống kê Khuyết tật, hãy truy cập:

<http://www.washingtongroup-disability.com/>.

## Phụ lục: Cú pháp hàm SPSS

### Phụ lục 1a:

Cú pháp hàm SPSS để tạo ra chỉ số mức độ nghiêm trọng gồm bốn thể loại này, Khó Khăn SS Lớn nhất (SS-HD). Xem trang 4.

**TÍNH SS-HD = 0.**

**IF** (VIS\_SS = 0 and HEAR\_SS = 0 and MOB\_SS = 0 and COM\_SS = 0 and UB\_SS = 0 and COG\_SS = 0) SS-HD = 9.

**IF** (VIS\_SS = 4 or HEAR\_SS = 4 or MOB\_SS = 4 or COM\_SS = 4 or UB\_SS = 4 or COG\_SS = 4) SS-HD = 4.

**IF** SS-HD = 0 and (VIS\_SS = 3 or HEAR\_SS = 3 or MOB\_SS = 3 or COM\_SS = 3 or UB\_SS = 3 or COG\_SS = 3) SS-HD = 3.

**IF** SS-HD = 0 and (VIS\_SS = 2 or HEAR\_SS = 2 or MOB\_SS = 2 or COM\_SS = 2 or UB\_SS = 2 or COG\_SS = 2) SS-HD = 2.

**IF** (SS-HD = 0) SS-HD = 1.

**NHÃN GIÁ TRỊ** SS-HD 1 'Không' 2 'Nhẹ' 3 'Vừa phải' 4 'Nghiêm trọng'.

**TẦN SUẤT** SS-HD.

### Phụ lục 1b:

Cú pháp hàm SPSS để mã hóa lại các giá trị cho các chức năng WG\_SS thành BIẾN MỚI. Xem trang 9.

**MÃ HÓA LẠI** VIS\_SS HEAR\_SS MOB\_SS COM\_SS UB\_SS COG\_SS (1=0) (2=1) (3=6) (4=36) (ELSE=0)  
INTO VIS\_6 HEAR\_6 MOB\_6 COM\_6 UB\_6 COG\_6.

**THỰC HIỆN.**

VIS\_SS HEAR\_SS MOB\_SS COM\_SS UB\_SS và COG\_SS là các biến ban đầu trong cơ sở dữ liệu. Trong ví dụ này, các giá trị câu trả lời ban đầu của các biến đó là 1: *không khó khăn*, 2: *hơi khó khăn*, 3: *khó khăn nhiều*, và 4: *không thể thực hiện được*.

Cú pháp trên mã hóa các biến đó thành các BIẾN MỚI: VIS\_6 HEAR\_6 MOB\_6 COM\_6 UB\_6 COG\_6. Các biến đó được mã hóa lại 0: *không khó khăn*, 1: *hơi khó khăn*, 6: *khó khăn nhiều*, và 36: *không thể thực hiện được*.

### Phụ lục 1c:

Cú pháp hàm SPSS để tạo ra điểm số về mức độ nghiêm trọng [SS-SCo]. Đây là tổng các giá trị chức năng được mã hóa lại cho mỗi cá nhân. Điểm số về mức độ nghiêm trọng này được định lượng trong một biên độ chức năng **liên tục** và rộng. Xem trang 9.

**COMPUTE** SS-SCo = VIS\_6 + HEAR\_6 + MOB\_6 + COM\_6 + UB\_6 + COG\_6.

### Phụ Lục 1d:

Cú pháp hàm SPSS để tính Chỉ số Mức độ Nghiêm trọng [SS-SC] dựa trên các ngưỡng phân biệt đã được thiết lập. Xem trang 12.

Những con số được **in đậm** trong cú pháp dưới đây là các giá trị ngưỡng phân biệt SS-SCo trong Bảng 7.

**MÃ HÓA LẠI** SS-SCo (SYSMIS=SYSMIS) (**0=0**) (**1 thru 4=1**) (**5 thru 23=2**) (**24 thru 216=3**) INTO SS-SC.

**NHÃN GIÁ TRỊ** SS-SC 0 'Không' 1 'Nhẹ' 2 'Vừa phải' 3 'Nghiêm trọng'.

Để biết thêm thông tin về Nhóm Washington về Thống kê Khuyết tật, hãy truy cập:

<http://www.washingtongroup-disability.com/>.